

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT  
LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 69./2020/CV-VLXD

Bến Tre, ngày 20 tháng 04 năm 2020

"V/v Giải trình Báo cáo tài  
chính kiểm toán 2019"

**Kính gửi :**

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Căn cứ vào Thông tư số 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài Chính về việc "Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán";

- Căn cứ vào Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019.

Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bến Tre giải trình nguyên nhân dẫn đến việc cổ phiếu VXB đưa vào diện bị cảnh báo kể từ ngày 10/4/2020 do Lợi nhuận sau thuế năm 2019 và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2019 trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty là số âm:

(ĐVT: đồng)

ST T	Nội dung	Kết quả kinh doanh		Chênh lệch so với Năm 2018	Tỷ lệ tăng giảm
		Năm 2019	Năm 2018		
1	Tổng doanh thu & thu nhập khác	134.212.159.299	227.886.133.875	(93.673.974.576)	-41%
	- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	131.281.049.684	226.722.877.087	(95.441.827.403)	-42%
	- Doanh thu hoạt động tài chính	102.745.034	29.258.582	73.486.452	251%
	- Thu nhập khác	2.828.364.581	1.133.998.206	1.694.366.375	149%
2	Tổng chi phí	146.790.133.231	226.451.814.503	(79.661.681.272)	-35%
	- Giá vốn hàng bán	125.504.386.447	205.681.773.118	(80.177.386.671)	-39%
	- Chi phí tài chính	6.486.553.826	7.069.650.313	(583.096.487)	-8%
	- Chi phí bán hàng	3.238.434.829	3.715.484.428	(477.049.599)	-13%
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.510.785.765	9.900.271.216	1.610.514.549	16%
	- Chi phí khác	49.972.364	84.635.428	(34.663.064)	-41%
3	Lợi nhuận trước thuế	(12.577.973.932)	1.434.319.372	(14.012.293.304)	-977%
4	Lợi nhuận sau thuế				

**I. GIẢI TRÌNH VỀ DOANH THU :**



Trong năm 2019 tổng doanh thu so với cùng kỳ năm 2018 giảm: 95.441.827.403đ tương ứng 42% do các nguyên nhân sau:

- Năm 2019 do không trúng đấu giá được các mỏ cát nên hoạt động khai thác cát không còn -> giảm doanh thu 15.137.905.460 đồng.
- Doanh thu thi công xây dựng cũng sụt giảm 41.206.247.130 đồng <=> 31,24% (131.899.109.036đ – 90.692.861.906đ) do giảm số lượng công trình trúng thầu, có một số công trình đã khởi công nhưng bị vướng mặt bằng do chủ đầu tư chưa giải quyết xong việc giải phóng mặt bằng.

- Về kinh doanh vật liệu xây dựng: Trong năm 2019 doanh thu chủ lực là mặt hàng xi măng nhưng việc tiêu thụ xi măng cũng giảm so với 2018 do thị trường ngày càng thu hẹp, mất nhiều khách hàng; có nhiều đối thủ cạnh tranh hơn. Song song đó nguồn tài chính của công ty trong năm qua gặp rất nhiều khó khăn, chủ yếu là sử dụng nguồn vốn vay, điều này cũng ảnh hưởng lớn đến việc nhập hàng về để tiêu thụ. Ngoài ra, các hoạt động sản xuất sản phẩm: gạch, tole xà gồ...cũng giảm, hoạt động sản xuất gạch nung đã ngừng trong Quý 3/2019. Vì vậy tổng doanh thu kinh doanh vật liệu xây dựng 2019 giảm so với 2018 là: 28.309.581.184 đồng <=> 42%.

## **II. GIẢI TRÌNH VỀ CHI PHÍ:**

Mặc dù tổng doanh thu năm 2019 giảm 41% so với cùng kỳ trong khi tổng chi phí chỉ giảm 35%. Trong đó có một số chi phí (giá vốn) giảm tương ứng với doanh thu nhưng cũng có những chi phí không phụ thuộc vào doanh thu như:

- Chi phí khấu hao: tuy các phương tiện vận tải không có doanh thu nhưng vẫn phải trích khấu hao đều đặn hàng năm (trừ các phương tiện đã thanh lý).
- Trong năm 2019 công ty thực hiện kế hoạch tái cơ cấu đơn vị, cắt giảm nhân sự, tinh giảm bộ máy quản lý, dẫn đến chi phí trợ cấp thôi việc tăng. Ngoài ra còn có các chi phí phát sinh ngoài dự kiến như tiền thuê đất bị truy tịch thu phải nộp bổ sung từ năm 2015 đến 2018: 640.754.000 đồng (nộp theo kiến nghị của kiểm toán nhà nước đã kiểm toán cục thuế).
- Trích dự phòng phải thu khó đòi: 3.673.101.152 đồng, đã hoàn nhập 750.818.400 đồng => tăng chi phí quản lý 2.922.282.752 đồng
- Chi phí lãi vay 2019 so 2018 chỉ giảm: 583.096.487 đồng tương ứng 8%, điều này có nghĩa là trong năm 2019 công ty còn sử dụng nguồn vốn vay khá lớn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Từ những nguyên nhân trên => lợi nhuận trước thuế của công ty:  
**-12.577.973.932 đồng.**

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG KHẮC PHỤC:**

Qua phân tích nguyên nhân trên ta thấy việc dẫn đến lợi nhuận lỗ hơn 12 tỷ là do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Ngoài những nguyên nhân khách quan vượt tầm kiểm soát của công ty, còn có những nguyên nhân chủ quan nội tại





của Công ty cần khắc phục nhằm giảm thiểu tối đa các chi phí nhằm từng bước cân đối lại doanh thu – chi phí cho các năm kế tiếp.

- Điều chỉnh mảng kinh doanh vật liệu xây dựng: nên kinh doanh những mặt hàng chủ lực: xi măng, cát, đá, sắt thép... loại bỏ kinh doanh những mặt hàng kém hiệu quả, củng cố lại thị trường, chủ yếu là thị trường tiêu thụ xi măng.

- Tăng cường việc quản lý công nợ, thu hồi tốt công nợ bán hàng và các khoản nợ xấu, giảm nợ quá hạn, giảm khoản trích lập dự phòng, giảm chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác đấu thầu các công trình xây dựng, tăng tỷ lệ trúng thầu sẽ tăng thu tạm ứng theo hợp đồng của các chủ đầu tư, tạo nguồn trả nợ vay ngân hàng và cân đối vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Năm 2020 nếu số lượng công trình xây dựng công ty trúng thầu không đạt theo kế hoạch dự kiến thì công ty sẽ thiếu nguồn vốn như trên và tài chính của công sẽ bị mất cân đối trầm trọng.

- Bố trí lại nhân sự theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiệu quả gắn liền với thu nhập của người lao động.

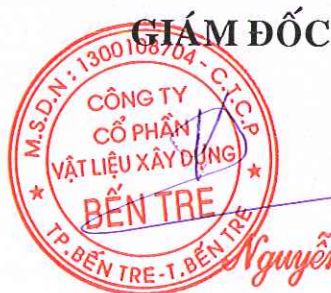
- Tiếp tục thanh lý tài sản cố định không cần dùng, kém hiệu quả, chi phí sửa chữa cao nhằm tạo nguồn thu, giảm dư nợ vay ngân hàng, giảm lãi vay, cung cấp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Trên đây là nội dung giải trình về nguyên nhân và đưa ra phương án khắc phục tình trạng chứng khoán bị đưa vào diện bị cảnh báo.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, PKT-KTT



*Nguyễn Hoài Yên*

